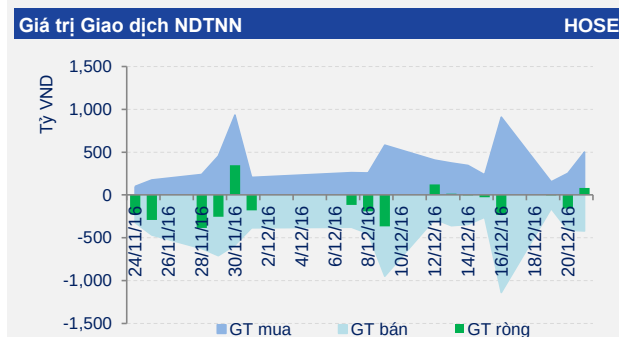
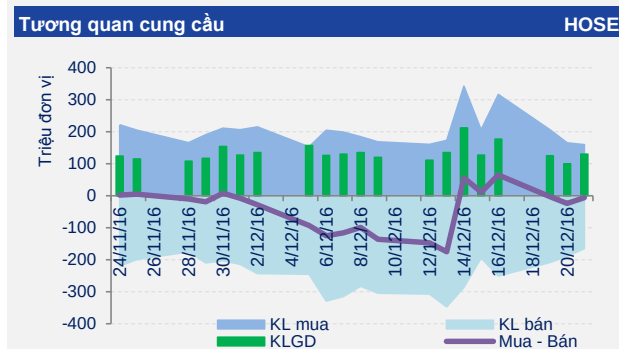


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 21/12/2016

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	666.94	80.25
% Thay đổi	↑ 0.65%	↑ 0.61%
KLGD (CP)	130,056,531	34,303,688
GTGD (tỷ đồng)	2,959.79	354.77
Tổng cung (CP)	165,697,180	65,723,100
Tổng cầu (CP)	159,437,140	53,779,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	8,933,490	878,881
KL mua (CP)	12,691,660	222,300
GTmua (tỷ đồng)	501.52	2.41
GT bán (tỷ đồng)	421.04	14.08
GT ròng (tỷ đồng)	80.47	(11.67)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.03%	10.1	1.9	1.8%
Công nghiệp	↑ 0.34%	20.1	3.7	37.8%
Dầu khí	↑ 0.55%	13.5	0.6	1.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.05%	19.7	4.2	1.4%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.00%	25.1	2.8	0.4%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.08%	19.2	6.7	22.3%
Ngân hàng	↑ 0.40%	12.7	1.7	3.1%
Nguyên vật liệu	↑ 0.97%	10.5	2.0	10.8%
Tài chính	↓ -0.29%	25.0	2.7	19.4%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 1.84%	19.2	2.6	1.4%
VN - Index	↑ 0.65%	16.4	4.0	90.2%
HNX - Index	↑ 0.61%	9.8	1.6	9.8%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Cả 2 chỉ số chính đều hồi phục khá tốt trong phiên hôm nay. Kết phiên giao dịch, VN-Index tăng 4,28 điểm (0,65%) lên 666,94 điểm; HNX-Index tăng 0,48 điểm (0,61%) lên 80,25 điểm. Giá trị giao dịch trên 2 sàn đạt 3.323 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 164 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.183 tỷ đồng. STG có thỏa thuận lớn với 20,2 triệu cổ phiếu, trị giá 525 tỷ đồng, PNJ thỏa thuận 1,25 triệu cổ phiếu ứng với 91 tỷ đồng. HOC tiếp tục khớp lệnh nhiều nhất thị trường với 7,8 triệu cổ phiếu. Độ rộng thị trường chuyển từ tiêu cực sang trung tính với 220 mã tăng, 130 mã tham chiếu, 244 mã giảm. Sự khởi sắc của các cổ phiếu vốn hóa lớn như GAS (+2,2%), SAB (+1,8%), VNM (+1,2%), BVH (+1,7%), HSG (+5,4%), ACB (+5,3%) đóng góp chủ yếu vào sự phục hồi của thị trường. Ở chiều ngược lại, vẫn có khá nhiều cổ phiếu lớn chìm trong sắc đỏ, như VIC (-1,1%), HT1 (-2,9%), STB (-1,7%), KBC (-2,9%), CTG (-0,4%). Nhóm cổ phiếu thép tiếp tục giao dịch tích cực với nhiều mã tăng giá như HPG, HSG, NKG, TLH, VIS, VGS. Nhóm cổ phiếu cao su có phiên giao dịch kém tích cực với nhiều mã giảm, như VGS, PHR, TNC. Đáng chú ý, cổ phiếu SHN giảm sàn 1.300 đồng (-9,8%) xuống 12.000 đồng trong chỉ 20 phút giao dịch cuối phiên, đây cũng là mã chặn bót đà tăng nhiều nhất của HNX-Index trong phiên hôm nay.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Mặc dù hồi phục trong phiên hôm nay nhưng tín hiệu kỹ thuật trong ngắn hạn của Vn-Index vẫn chưa cho thấy trạng thái tích cực. Dự báo trong phiên ngày mai, VN-Index sẽ dao động với vùng kháng cự trong khoảng 669-672 điểm (MA5-50) và vùng hỗ trợ gần nhất của chỉ số tại 664-665 điểm (MA10-20). Nhà đầu tư trong giai đoạn này nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục ở mức vừa phải, tiếp tục quan sát diễn biến thị trường trong phiên tới. Bên cạnh đó, nhà đầu tư trung hạn đang cầm tiền mặt có thể giải ngân một phần đối với các cổ phiếu cơ bản tốt kỳ vọng kết quả kinh doanh cả năm 2016 tích cực.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm trong khoảng 1 giờ đầu phiên giao dịch, tạo đáy thấp nhất phiên tại 657,4 điểm. Từ khoảng 10h trở đi, chỉ số dần hồi phục lên sắc xanh. Diễn biến về cuối phiên trở nên tích cực hơn, với mức cao nhất tại 667,06 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 4,28 điểm (0,65%) lên 666,94 điểm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

21/12/2016

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: GAS tăng 1.400 đồng, SAB tăng 3.600 đồng, VNM tăng 1.500 đồng. Ở chiều ngược lại, VIC giảm 450 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch, với diễn biến giằng co giữa bên mua và bán. Chỉ số chạm mốc cao nhất phiên tại 80,6 điểm vào khoảng 14h30. Phiên ATC, lực chốt lời xuất hiện, giảm bớt đà tăng của chỉ số. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,48 điểm (0,61%) lên 80,25 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 900 đồng, PHP tăng 500 đồng, SHB tăng 100 đồng. Ở chiều ngược lại, SHN giảm sàn 1.300 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 80,5 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 3,8 triệu cổ phiếu. KDH là mã được mua ròng nhiều nhất với 119 tỷ đồng tương ứng với 6 triệu cổ phiếu, tiếp theo là SAB với 26 tỷ đồng tương ứng với 136 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VIC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 25,9 tỷ đồng tương ứng với 624 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 11,7 tỷ đồng. PVS là mã bị bán ròng nhiều nhất với 10,1 tỷ đồng tương ứng với 600 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là BCC với 1,6 tỷ đồng tương ứng với 106 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, BVS là mã được mua ròng nhiều nhất với 620 triệu đồng tương ứng với 38 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

15 năm qua, GDP Việt Nam tăng 5,5 lần, nhập siêu từ Trung Quốc tăng 171 lần

Năm 2001, Việt Nam lần đầu nhập siêu từ Trung Quốc với mức 189 triệu USD. Đến năm 2015, mức nhập siêu này tăng lên 32,4 tỷ USD, tăng 171 lần sau 15 năm, trong khi GDP Việt Nam giai đoạn này chỉ tăng 5,5 lần. Nhưng câu chuyện nay đã khác. Thay vì liên tục tăng trưởng ở mức 2 con số, kim ngạch nhập khẩu từ Trung Quốc 11 tháng đầu năm đã suy giảm.

Ngành than được đầu tư khoảng 269.000 tỷ đồng

Đó là nội dung được đưa ra trong Quy hoạch vốn đầu tư cho ngành than đến năm 2030. Tính bình quân mỗi năm ngành than được đầu tư 17.934 tỷ đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục trong phiên hôm nay, nên tín hiệu trong ngắn hạn của chỉ số chuyển từ tiêu cực sang trung tính với hỗ trợ tại 665 điểm (MA10) và kháng cự tại 669 điểm (MA5). Tín hiệu trong trung hạn cũng chuyển từ tiêu cực sang trung tính với hỗ trợ tại 664 điểm (MA20) và kháng cự tại 672 điểm (MA50). Xu hướng dài hạn của VN-Index vẫn ở mức trung tính với kháng cự tại 669 điểm (MA100) và hỗ trợ tại 640 điểm (MA200). Chúng tôi dự đoán, trong phiên ngày mai, VN-Index có thể tăng điểm nhẹ về vùng kháng cự trong khoảng 669-672 điểm (MA5-50), nếu kịch bản tiêu cực xảy ra thì vùng hỗ trợ gần nhất của chỉ số ở tại 664-665 điểm (MA10-20).

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục trong phiên hôm nay, nên tín hiệu trong ngắn hạn của chỉ số được duy trì ở mức tích cực với vùng hỗ trợ tại 79,3-79,7 điểm (MA5-10). Tín hiệu trong trung hạn chuyển từ tiêu cực sang trung tính với hỗ trợ tại 79,9 điểm (MA20) và kháng cự tại 81,3 điểm (MA50). HNX-Index vẫn trong thị trường giá xuống (bear market) với kháng cự tạo ra bởi đường MA200 ở mức 82,4 điểm. Chúng tôi dự đoán, trong phiên ngày mai, HNX-Index có thể giảm điểm nhẹ về mốc kháng cự gần nhất tại 79,9 điểm (MA20), nếu mốc này trụ vững thì chỉ số có thể hồi phục từ đây.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng

Tại thời điểm 15 giờ 10 phút, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,15 - 36,55 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 70.000 đồng/lượng ở cả 2 chiều mua vào và bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 10 đồng

Trên thị trường trong nước sáng 21/12, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.154 đồng, tăng 10 đồng so với phiên liền trước.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ 30 phút (giờ Việt Nam), giá vàng thế giới giao ngay tăng 2,05 USD/ounce tương ứng 0,18% lên 1.135,65 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 15 giờ 35 phút (giờ Việt Nam), chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,06 điểm tương ứng 0,06% xuống 103,2 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,0404 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1.2239 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 117,68 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ 30 phút (giờ Việt Nam), giá dầu thô nặng Brent Oil giao ngay tăng 0,45 USD tương ứng 0,81% lên 55,8 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ Crude Oil giao ngay tăng 0,42 USD tương ứng 0,79% lên 53,72 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết phiên giao dịch ngày 20/12, Chỉ số Dow Jones tăng 91,56 điểm tương ứng 0,46% lên 19.974,62 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 26,5 điểm tương ứng 0,49% lên 5.483,94 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 8,23 điểm tương ứng 0,36% lên 2.270,76 điểm.



DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngày mua	Vùng mua	Giá hiện tại	Lãi/lỗ	Dừng lỗ	Mục tiêu	Thời gian	Trạng thái
VNS	2/12/2016	32-33	31.5	-1.9%	30	40	3 tháng	Đang mở

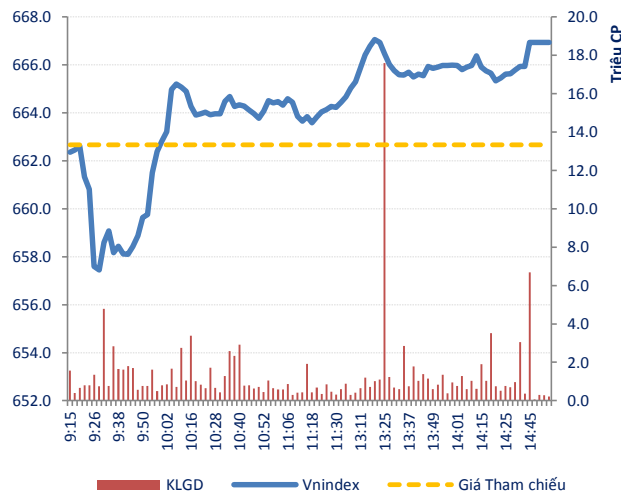
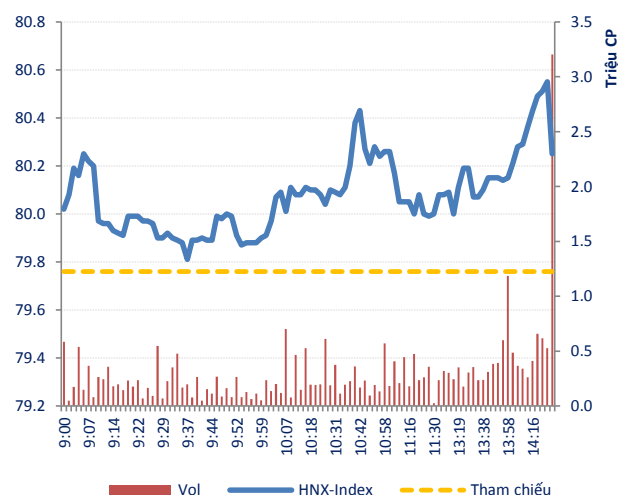
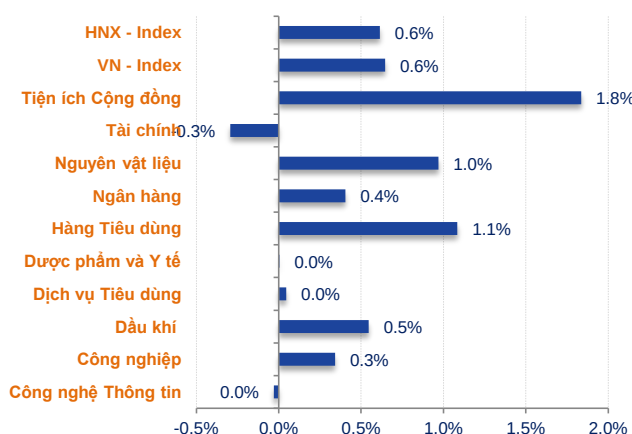
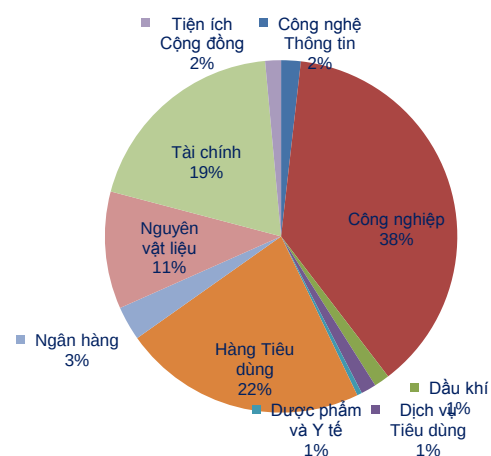
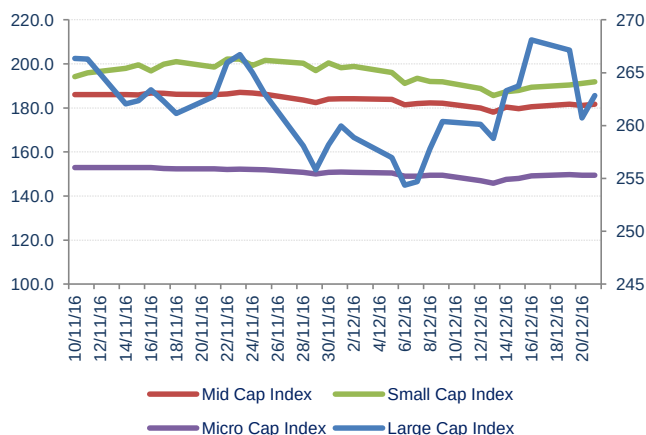
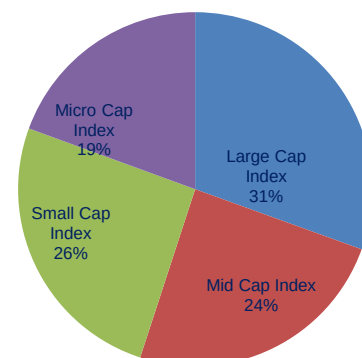
Lưu ý tiêu chí chọn cổ phiếu:

- Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 7 đến 8% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ

Chi tiết khuyến nghị cổ phiếu trình bày trong bản tin tuần 28/11-02/12/2016.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	KDH	5,956,920	VIC	623,520
2	NT2	192,130	KBC	321,970
3	PPC	147,100	BID	300,000
4	SAB	135,830	HPG	258,840
5	PVD	102,020	VNM	190,740

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	NHP	52,600	PVS	599,700
2	BVS	38,000	VND	110,000
3	DCS	30,000	BCC	105,970
4	MDC	17,800	FID	40,000
5	IVS	15,700	VCC	7,200

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
STG	24.70	26.00	↑ 5.26%	20,642,390
HQC	2.36	2.37	↑ 0.42%	7,825,630
KBC	13.80	13.40	↓ -2.90%	7,041,690
KDH	20.20	20.30	↑ 0.50%	6,172,270
ITA	3.69	3.54	↓ -4.07%	4,631,380

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHN	13.30	12.00	↓ -9.77%	3,301,100
SHB	4.90	5.00	↑ 2.04%	2,358,224
FID	2.60	2.40	↓ -7.69%	2,080,000
VGS	9.90	10.80	↑ 9.09%	1,623,950
CEO	12.40	12.40	→ 0.00%	1,592,050

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KSH	2.00	2.14	0.14	↑ 7.00%
AGR	2.30	2.46	0.16	↑ 6.96%
DRH	24.45	26.15	1.70	↑ 6.95%
HAR	2.64	2.82	0.18	↑ 6.82%
KAC	3.28	3.50	0.22	↑ 6.71%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KST	4.30	5.50	1.20	↑ 27.91%
SEB	37.40	41.10	3.70	↑ 9.89%
BLF	6.10	6.70	0.60	↑ 9.84%
VFR	13.40	14.70	1.30	↑ 9.70%
BKC	6.50	7.10	0.60	↑ 9.23%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ATG	9.35	8.70	-0.65	↓ -6.95%
DAH	7.91	7.36	-0.55	↓ -6.95%
SSC	41.00	38.15	-2.85	↓ -6.95%
HTV	16.60	15.45	-1.15	↓ -6.93%
CDO	15.95	14.85	-1.10	↓ -6.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VGP	30.00	27.00	-3.00	↓ -10.00%
VCR	3.00	2.70	-0.30	↓ -10.00%
SDG	22.10	19.90	-2.20	↓ -9.95%
VAT	13.10	11.80	-1.30	↓ -9.92%
SAF	66.80	60.20	-6.60	↓ -9.88%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
STG	20,642,390	11.1%	2,609	10.0	2.6
HQC	7,825,630	15.4%	1,480	1.6	0.2
KBC	7,041,690	9.5%	1,689	7.9	0.8
KDH	6,172,270	8.4%	1,552	13.1	1.0
ITA	4,631,380	0.3%	29	120.5	0.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHN	3,301,100	52.4%	7,604	1.6	1.1
SHB	2,358,224	7.4%	901	5.5	0.4
FID	2,080,000	3.6%	439	5.5	0.2
VGS	1,623,950	15.2%	2,315	4.7	0.7
CEO	1,592,050	14.1%	2,109	5.9	1.0

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KSH	↑ 7.0%	1.5%	158	13.5	0.2
AGR	↑ 7.0%	-31.1%	(2,674)	-	0.3
DRH	↑ 7.0%	5.8%	689	37.9	2.2
HAR	↑ 6.8%	2.2%	232	12.1	0.3
KAC	↑ 6.7%	6.3%	683	5.1	0.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KST	↑ 27.9%	13.9%	2,589	2.1	0.3
SEB	↑ 9.9%	15.5%	2,806	14.6	3.2
BLF	↑ 9.8%	7.7%	1,151	5.8	0.5
VFR	↑ 9.7%	-9.3%	(1,680)	-	0.9
BKC	↑ 9.2%	3.9%	497	14.3	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
KDH	5,956,920	8.4%	1,552	13.1	1.0
NT2	192,130	26.9%	4,599	6.1	1.6
PPC	147,100	-6.3%	(1,010)	-	1.2
SAB	135,830	28.1%	6,335	31.7	9.6
PVD	102,020	1.2%	424	51.6	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
NHP	52,600	2.8%	296	11.5	0.2
BVS	38,000	6.9%	1,411	11.5	0.8
DCS	30,000	1.8%	189	13.2	0.2
MDC	17,800	17.2%	1,610	3.9	0.6
IVS	15,700	3.2%	294	50.7	1.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	183,025	43.1%	6,521	19.3	8.9
SAB	128,769	28.1%	6,335	31.7	9.6
VCB	125,742	14.3%	1,875	18.6	2.7
GAS	124,368	11.7%	2,618	24.8	3.1
VIC	109,201	4.6%	731	56.6	4.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	17,648	8.8%	1,189	15.1	1.2
VCS	7,956	51.6%	11,233	11.8	5.2
PVS	7,460	8.9%	2,366	7.1	0.7
VCG	6,096	5.5%	906	15.2	1.1
NTP	5,875	22.5%	5,240	15.1	3.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
TMT	3.69	13.1%	1,494	10.1	1.3
HNG	2.92	-7.1%	(1,032)	-	0.5
EVE	2.75	13.0%	2,862	8.4	1.1
VHG	2.66	-0.3%	(38)	-	0.2
HAG	2.63	-8.4%	(1,851)	-	0.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
FID	5.66	3.6%	439	5.5	0.2
ALV	3.62	7.7%	888	3.5	0.3
HLC	3.25	11.5%	1,254	7.4	0.9
CAP	3.15	41.9%	5,906	6.4	3.1
PVX	3.08	9.9%	740	3.1	0.7



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
